

THƯ MỜI
Cung cấp dịch vụ thẩm định giá

Kính gửi: Các đơn vị có chức năng thẩm định giá

Căn cứ Luật giá số 11/2012/QH13 được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số: 89/2013/NĐ-CP ngày 06/08/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá; Nghị định 63/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết về một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng nguồn vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị trực thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp.

Căn cứ nhu cầu thực tế tại đơn vị, để có cơ sở xác định giá nhằm tổ chức xây dựng dự toán gói thầu dịch vụ theo đúng quy định nhà nước. Nhà trường kính mời quý Công ty/Đơn vị có đầy đủ tư cách pháp nhân đủ điều kiện và năng lực kinh nghiệm tham gia thẩm định giá cung cấp dịch vụ bảo vệ như sau:

1. Thẩm định giá cung cấp dịch vụ bảo vệ của Trường Đại học Y Dược Thái Bình năm 2023 (có phụ lục đính kèm)

2. Đề nghị Quý công/Đơn vị tham gia gửi 01 bộ hồ sơ năng lực bao gồm:

- Hồ sơ năng lực (bao gồm hồ sơ pháp lý, danh sách thẩm định viên về giá, bảng kê khai năng lực kinh nghiệm các hợp đồng tương tự đã thực hiện.)

- Thư chào giá dịch vụ thẩm định giá.

Thời gian, địa chỉ nhận Hồ sơ: phòng Quản trị, Trường Đại học Y Dược Thái Bình, địa chỉ số 373, Lý Bôn, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. (Đ/c Phạm Xuân Việt, điện thoại: 0916.100.285).

Thời hạn: 10 ngày kể từ ngày thông báo.

Nhà trường rất mong nhận được sự quan tâm của các đơn vị thẩm định giá./.

Nơi nhận

- Như trên;
- Đăng Website Nhà trường;
- Lưu VT, QT, TCKT.



Nguyễn Duy Cường

PHỤ LỤC SỐ 01

(Kèm theo Thư mời cung cấp dịch vụ thẩm định giá số 665/TM-YDTB ngày 15/7/2023)

YÊU CẦU NHÂN SỰ BẢO VỆ

TT	Nội dung	Mục tiêu	Số lượng		Thời gian chốt mục tiêu
			Số người	Số ca	
	KHU A	9	20	20	
1	Nhà Giảng đường, hiệu bộ 15 tầng	3	7	7	
	Tầng trệt	1	2	2	Ca 1: Từ 06h00 đến 14h00 Ca 2: Từ 14h00 đến 22h00
	Tầng 1	1	3	3	Ca 1: Từ 06h00 đến 14h00 Ca 2: Từ 14h00 đến 22h00 Ca 3: Từ 22h00 đến 06h00
	Khu Giảng đường từ tầng 6 đến tầng 14	1	2	2	Ca 1: Từ 06h00 đến 14h00 Ca 2: Từ 14h00 đến 22h00
2	Nhà 9 tầng	1	3	3	Ca 1: Từ 06h00 đến 14h00 Ca 2: Từ 14h00 đến 22h00 Ca 3: Từ 22h00 đến 06h00
3	Trung tâm thư viện và CNTT; Trung tâm mô phỏng và huấn luyện kỹ năng 4 tầng	1	3	3	Ca 1: Từ 06h00 đến 14h00 Ca 2: Từ 14h00 đến 22h00 Ca 3: Từ 22h00 đến 06h00
4	Cổng chính: 1 vị trí 24h/24h 1 vị trí 08h hành chính để phân luồng, hướng dẫn xe ra vào cổng và hướng dẫn đỗ xe.	2	4	4	Ca 1: Từ 06h00 đến 14h00 Ca 2: Từ 14h00 đến 22h00 Ca 3: Từ 22h00 đến 06h00
5	Cổng phụ Lê Đại Hành	1	2	2	Ca 1: Từ 05h30 đến 13h30 Ca 2: Từ 13h30 đến 21h30
6	Tuần tra cơ động trong khuôn viên Khu A	1	1	1	Ca 3: Từ 22h00 đến 06h00
	KHU B	1	2	2	
1	Xưởng thực hành công nghiệp Dược	1	2	2	Ca 1: Từ 06h00 đến 14h00 Ca 3: Từ 22h00 đến 06h00
	Tổng cộng	10	22	22	

PHỤ LỤC SỐ 02

(Kèm theo Thư mời cung cấp dịch vụ thẩm định giá số 666/TM-YDTB ngày 05/7/2023)

YÊU CẦU NHIỆM VỤ CỤ THỂ NHÂN SỰ BẢO VỆ CÁC CHÓT

I. YÊU CẦU CHUNG

1. Thời gian làm việc 365 ngày/năm.
2. Lịch làm việc tất cả các ngày kể cả ngày lễ, tết theo quy định.

3. Thời gian làm việc

Ca 1: Từ 06h00 đến 14h00

Ca 2: Từ 14h00 đến 22h00

Ca 3: Từ 22h00 đến 06h00

Giờ hành chính: Sáng từ 07h00 đến 11h00; Chiều từ 13h00 đến 17h00.

4. Tiêu chuẩn nhân lực:

- Nam tuổi từ 18 đến 60 tuổi có chiều cao từ 1,60m trở lên, cân nặng từ 55kg.
- Nữ tuổi từ 18 đến 55 tuổi có chiều cao từ 1,55m trở lên, cân nặng từ 45kg.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Các ca trực bảo vệ phải phối hợp làm tốt công tác kiểm tra giám sát các đối tượng cùng phương tiện khi ra vào những khu vực cần bảo vệ của Nhà trường. Giữ trật tự tại khu vực, nhắc nhở mọi người thực hiện nội quy, quy định của cơ quan.

2. Thường xuyên tuần tra, giám sát đảm bảo trật tự an ninh và tài sản trong Nhà trường. Chống đột nhập, trộm cắp, móc ngoặc phá hoại hoặc gây rối. Phát hiện, ngăn chặn các đối tượng trà trộn vào Nhà trường với mục đích gây mất an ninh trật tự Nhà trường.

3. Tuần tra cơ động để phát hiện kịp thời các hiện tượng cháy nổ để xử lý. Kiểm tra thường xuyên các công cụ PCCC nếu phát hiện thấy hư hỏng thì đề xuất sửa chữa, thay thế và tham gia thực hiện phòng chống cháy nổ tại Nhà trường. Hướng dẫn, nhắc nhở mọi người thực hiện nghiêm chỉnh nội quy, quy định của Nhà trường về các vấn đề an ninh và an toàn trong Nhà trường.

4. Hỗ trợ các phòng ban, trung tâm, khi có yêu cầu (trong vòng 5 phút có mặt tại vị trí được yêu cầu). Lập biên bản khi có những trường hợp vi phạm an ninh trật tự xảy ra trong Nhà trường. Báo cáo phòng Quản trị, tổ trưởng tổ bảo vệ Nhà trường trong giờ làm việc, nếu là ngoài giờ báo Trực Lãnh đạo và tổ trưởng tổ bảo vệ Nhà trường.

5. Thông báo kịp thời cho Nhà trường biết những vấn đề có liên quan đến an ninh và an toàn trong Nhà trường (đột xuất hoặc thường quy).

6. Phối hợp với lực lượng Công an xử lý các vụ gây rối trật tự trong và ngoài cổng của Nhà trường theo quy định của pháp luật.

7. Đảm bảo đầy đủ quân số, đúng vị trí theo yêu cầu của hợp đồng và đảm bảo tăng cường khi có yêu cầu của Nhà trường.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi có yêu cầu của Nhà trường.

III. YÊU CẦU CỤ THỂ

STT	Khu vực làm việc	Nhân lực	Yêu cầu chất lượng đầu ra cho từng vị trí chốt
	KHU A	24	
1	Nhà Giảng đường, hiệu bộ 15 tầng	7	
	Tầng trệt	2	01 Vị trí làm việc 02 ca làm việc từ 05h30 đến 21h30 Đảm bảo an ninh trật tự, hướng dẫn đảm bảo an toàn sử dụng cầu thang máy và cầu thang bộ. Hướng dẫn sinh viên xếp hàng đi thang máy trật tự không chen lấn. Kiểm tra tắt các thiết bị điện thuộc khu vực mình bảo vệ.
	Tầng 1	3	01 vị trí làm việc 03 ca, làm việc 24/24h Đảm bảo an ninh trật tự. Kiểm soát và hướng dẫn người ra vào liên hệ công tác. Kiểm tra tắt các thiết bị điện thuộc khu vực mình bảo vệ.
	Khu Giảng đường từ tầng 6 đến tầng 14	2	01 Vị trí làm việc 02 ca làm việc từ 05h30 đến 21h30 Đảm bảo an ninh trật tự tại khu giảng đường. Kiểm tra khóa cửa tại các giảng đường sau mỗi buổi học. Kiểm tra tắt các thiết bị điện thuộc khu vực mình bảo vệ.
2	Nhà 9 tầng	3	01 vị trí làm việc 03 ca, 24/24h. Đảm bảo an ninh trật tự. Kiểm soát và hướng dẫn người ra vào liên hệ công tác và học tập.
3	Trung tâm thư viện và CNTT; Trung tâm mô phỏng và huấn luyện kỹ năng 4 tầng	3	01 vị trí làm việc 03 ca, 24/24h. Đảm bảo an ninh trật tự. Kiểm soát và hướng dẫn người ra vào liên hệ công tác và học tập.
4	Cổng chính:	4	01 vị trí làm việc 03 ca 24/24h. Có trách nhiệm bảo vệ an ninh trật tự khu vực không cho những người gây rối trật tự hoặc buôn bán gây cản trở tại các cổng, hướng dẫn khách đến liên hệ công tác.

STT	Khu vực làm việc	Nhân lực	Yêu cầu chất lượng đầu ra cho từng vị trí chốt
			<p>Đối với xe chở hàng và vận chuyển từ trong Trường khi ra, vào bảo vệ phải kiểm soát phải có giấy tờ chữ ký theo đúng danh mục trên giấy mới cho vận chuyển ra ngoài và phải ghi vào sổ trực và có chữ ký xác nhận của người được phép vận chuyển.</p> <p>01 vị trí làm việc giờ hành chính. Đảm bảo an ninh trật tự và tài sản khu vực trong và ngoài cổng. Hướng dẫn xe ra vào thực hiện quy định của Nhà trường.</p>
5	Cổng phụ Lê Đại Hành	2	<p>Có trách nhiệm bảo vệ an ninh trật tự khu vực không cho những người gây rối trật tự hoặc buôn bán gây cản trở tại cổng, hướng dẫn khách đến liên hệ công tác. Hướng dẫn, kiểm soát xe ra vào thực hiện quy định của Nhà trường.</p>
6	Tuần tra cơ động trong khuôn viên Khu A	1	<p>Tuần tra cơ động khu vực được phân công.</p> <p>Nhắc nhở sinh viên, học viên, chấp hành theo đúng nội quy của Nhà trường.</p> <p>Bảo vệ tuần tra thường xuyên tuần tra tại các khu vực mình được phân công nhằm ngăn chặn kẻ gian đột nhập lấy cắp tài sản của sinh viên hoặc người nội bộ của Nhà trường móc nối với người ở ngoài vớt tài sản, trang thiết bị của Nhà trường từ bên trong ra ngoài.</p> <p>Phối hợp cùng bảo vệ canh gác ở các cổng giải quyết các trường hợp xảy ra liên quan đến ANTT như: mất cắp tài sản, cháy nổ, thân nhân nuôi bệnh gây gỗ, đánh nhau ... tại khu vực trong phạm vi Nhà trường.</p>
	KHU B	2	

Y
ỜN
HỘI
SỞ
BÀN

STT	Khu vực làm việc	Nhân lực	Yêu cầu chất lượng đầu ra cho từng vị trí chốt
1	Xưởng thực hành công nghiệp Dược	2	Đảm bảo an toàn, thường xuyên đi tuần tra xung quanh khu vực nhà để kịp thời phát hiện xử lý các trường hợp mất an ninh, trật tự và xảy ra mất trộm.
	Tổng cộng	22	

PHỤ LỤC 03

(Kèm theo Thư mời cung cấp dịch vụ thẩm định giá số 146/TM-YDTB ngày 5./7/2023)

YÊU CẦU CÔNG CỤ DỤNG CỤ VÀ TRANG PHỤC CỦA NHÂN VIÊN DỊCH VỤ BẢO VỆ

STT	Loại thiết bị	Đặc điểm	Số lượng yêu cầu tối thiểu/năm
1	Đồng phục	Đồng phục bảo vệ theo thông tư 08/2016/TT-BCA: + phụ kiện bao gồm: - Áo màu xanh nước biển; - Quần màu xanh đen; - Logo bảo vệ - Vẻ áo; - Cầu vai; - Nón bảo vệ; - Sao gắn nón; - Cà vạt.	02
2	Áo khoác mùa đông	theo Thông tư 08/2016/TT-BCA	01
3	Giày đen cho 1 nhân viên	Kiểu giày quân đội, buộc dây (đôi)	01
4	Bộ đàm	Thiết bị sử dụng tần số sóng riêng, không ảnh hưởng tới các tần số vô tuyến khác.	09
5	Dùi cui	Chất liệu bằng nhựa, cao su hoặc gỗ, có dây đeo tay	12